

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 34/2021/TLST-HNGĐ ngày 28/12/2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Triệu Chấn V**; sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Chị **Đặng Thị X**; sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Triệu Chấn V và chị Đặng Thị X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh Triệu Chấn V và chị Đặng Thị X có 02 (hai) con chung tên là Triệu Duy H; sinh ngày 26/8/2013 và Triệu Tường V1; sinh ngày

02/12/2016. Ly hôn anh V sẽ có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Triệu Duy H đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi); chị X sẽ có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Triệu Tường V1 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi); anh V và chị X không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, công nợ chung:** Anh Triệu Chấn V và chị Đặng Thị X tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Triệu Chấn V tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm. Anh V phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí anh V đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013014 ngày 28/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh. Anh V đã nộp xong án phí ly hôn.

Trả lại anh Triệu Chấn V số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0013014 ngày 28/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Ba Chẽ, QN;
- Chi cục THADS huyện Ba Chẽ, QN;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ, huyện B, QN;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Thái